

## ***Biện pháp***

### ***“Một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non”***

#### **1. Lý do chọn biện pháp**

##### **1.1. Lý do về mặt lý luận**

“Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai”

Trẻ em hôm nay là tương lai của đất nước. Chính vì vậy mà tất cả các cấp, các ngành, các bậc cha mẹ, các nhà giáo dục... đều mong muốn, mong chờ những điều tốt đẹp ở thế hệ tương lai của đất nước. Để đáp ứng được nguyện vọng ấy trong những năm gần đây Đảng, Nhà nước ta luôn coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Mục đích của giáo dục là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Để đạt được yêu cầu đó thì việc chăm sóc giáo dục trẻ ngay từ tuổi mầm non là việc làm cần thiết rất quan trọng vì giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, nó góp phần không nhỏ trong việc hình thành và phát triển nhân cách trẻ.

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, giúp trẻ “học làm người” và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp một. Với đặc thù của lứa tuổi mầm non là đang làm theo thế giới tự nhiên dẫn đến trẻ bước vào xã hội với mọi thứ đều mới mẻ. Cho nên đồng hành với việc dạy kiến thức cho trẻ phải dạy cả kỹ năng sống cơ bản: kỹ năng bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quan hệ xã hội.... đặc biệt là kỹ năng tự phục vụ bản thân nhằm giúp trẻ phát triển một số giá trị, nét tính cách, phẩm chất cần thiết phù hợp với lứa tuổi: mạnh dạn, tự tin, độc lập sáng tạo, linh hoạt, tự giác, dễ hòa nhập, dễ chia sẻ,... hình thành nếp sống văn minh có ứng xử quy tắc chuẩn mực phù hợp, đặc biệt kỹ năng tự phục vụ còn luyện cho trẻ biết cách xử lý tình huống trong hoàn cảnh cụ thể, bày tỏ tình cảm phù hợp đúng lúc, biết tự lập trong những tình huống quen thuộc, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, chính vì vậy kỹ năng tự phục vụ cần thiết cho mọi người, mọi lứa tuổi, phải được hình thành từ nhỏ, từ tuổi mầm non. Và đặc biệt là trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, vì vậy các kỹ năng tự phục vụ cần thiết đơn giản với trẻ thì trẻ có thể làm được rất tốt và thích thú nếu người lớn biết kích thích, dạy trẻ làm các công việc tự xúc ăn, tự uống nước, rửa tay, rửa mặt, đi tã, đi giày, mặc cởi quần áo, trải và gấp chăn....

Hiện nay, điều kiện kinh tế gia đình phát triển hơn, xã hội phát triển, trẻ em được gia đình quan tâm nhiều từ bữa ăn giấc ngủ... Đa số các gia đình nhận thức rằng trẻ em mầm non còn rất bé, trẻ chưa biết làm gì, nên các bậc phụ huynh không cho trẻ làm gì ở nhà, tất cả mọi công việc tự phục vụ của trẻ các bậc phụ huynh đều làm hộ trẻ vì vậy tình trạng nhiều trẻ em còn thụ động, không biết ứng phó với hoàn cảnh nguy cấp, không biết cách bảo vệ bản thân trước nguy hiểm, không biết làm 1 số công việc tự phục vụ: Mặc quần áo, trải tóc, đánh răng rửa mặt, ăn uống vẫn đòi bố mẹ xúc cơm hộ mới ăn,... luôn tìm kiếm sự giúp đỡ của người lớn.

Là một giáo viên mầm non tôi nhận thấy việc rèn luyện kỹ năng tự phục vụ là kỹ năng cần thiết và quan trọng để trẻ có thể phục vụ chính bản thân trẻ mà không phải phụ thuộc vào người lớn. Chính vì thế mà tôi luôn suy nghĩ, trăn trở, cố gắng tìm tòi, vận dụng các biện pháp, kinh nghiệm lồng ghép vào các chủ đề và hoạt động trong ngày một cách cụ thể để giáo dục kỹ năng tự phục vụ sao cho trẻ tự phục vụ trẻ từ cái đơn giản cho đến phức tạp mà vẫn luôn đảm bảo tính khoa học đạt hiệu quả.

## **1.2. Lý do về mặt thực tiễn.**

### **\* Về thuận lợi, ưu điểm đạt được**

- Là trường đã đạt chuẩn quốc gia đạt mức độ 1 nên về cơ sở vật chất, các điều kiện về trang thiết bị đồ dùng được đánh giá là tương đối tốt.
- Các đồng chí trong Ban giám hiệu, giáo viên đều nhận thức được vai trò, tầm quan trọng rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ mầm non rất quan trọng.
- Bản thân giáo viên có trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, tích cực trau dồi, học hỏi, tự bồi dưỡng kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn. Luôn yêu nghề, mến trẻ, có sự quan tâm đến từng cá nhân trẻ. Có mối liên hệ mật thiết giữa gia đình - Nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Một số phụ huynh đã biết chia sẻ công việc của giáo viên ở lớp và đã luôn trao đổi với cô để cùng chăm sóc giáo dục trẻ.

### **\* Về khó khăn, hạn chế**

- Phần lớn các gia đình chỉ sinh từ 1-2 con nên các con thường được nuông chiều, ông bà, bố mẹ thường phục vụ các con từ việc nhỏ nhất mà không để các con phải làm việc gì. Vì trẻ sống trong môi trường quá bao bọc trẻ trở nên ích kỷ, lãnh cảm với môi trường xung quanh. Song bên cạnh đó lại có một số trẻ vì điều kiện kinh tế quá khó khăn bố mẹ đi làm xa, nên không có điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ mà đa phần phó mặc cho ông bà, người thân ở nhà.
- Đa số phụ huynh bận đi làm xa nên không có nhiều thời gian chăm sóc hướng dẫn tỉ mỉ cho trẻ những công việc tự phục vụ bản thân hay những kỹ năng sống xung quanh mà thường có suy nghĩ “Thôi mình làm cho nhanh”...
- Phụ huynh thường quan tâm tới học chữ, học số, học viết, ít quan tâm đến nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.
- Trẻ bị ảnh hưởng bởi cuộc sống hiện đại: Internet, điện tử, các trò chơi...mà trẻ bị hạn chế giao lưu, tiếp xúc nhiều với bạn bè hàng xóm, không được học hỏi từ những người xung quanh những kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ đơn giản.

Với thực trạng trên, đã thúc đẩy tôi quyết định đi sâu vào nghiên cứu “*Một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non*” nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Thời gian thực hiện trong năm học 2024- 2025 tại nhóm lớp 4 tuổi điểm Việt Hà.

## 2. Nội dung, biện pháp thực hiện

Từ những bản khoản trở ngại ấy, bản thân tôi đã suy nghĩ tìm ra một số biện pháp mới giúp trẻ nâng cao kỹ năng tự phục vụ cho bản thân trẻ:

### 2.1. Biện pháp 1: Tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi bồi dưỡng bản thân.

Là một giáo viên được phân công dạy lớp 4-5 tuổi điểm Việt Hà nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tôi đã không ngừng tự học tự bồi dưỡng bản thân để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của mình.

Tôi luôn tìm đọc tham khảo biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ trên sách báo, tạp chí mầm non. Xem các chương trình truyền hình như cuộc sống quanh ta, quà tặng cuộc sống trên các kênh truyền hình như VTV3...

Tôi luôn quan sát và nghiên cứu trẻ em thật kỹ lưỡng, tìm hiểu thế giới nội tâm của trẻ, phải yêu thương, tôn trọng tính cách trẻ em, giúp trí não, tinh thần, thân thể của trẻ phát triển tự nhiên.

Bản thân Tôi phải làm gương và cần phải tự rèn cho mình luôn tuân thủ những nội dung theo kế hoạch của nhà trường.

### 2.2. Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch cụ thể rèn kỹ năng cho trẻ theo từng tháng.

Qua việc nghiên cứu, tìm tòi học hỏi bản thân tôi đã có kiến thức và tôi tiến hành xây dựng yêu cầu cần đạt cụ thể đối với từng nội dung nhằm xác định kết quả mong đợi đối với trẻ về kỹ năng tự phục vụ như sau:

#### KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ THEO THÁNG

Tháng	Nội dung kỹ năng tự phục vụ	Yêu cầu	Hoạt động
9	- Dạy trẻ cách đi cầu thang	- Trẻ biết vịn tay vào dầm tay vịn của cầu thang, bước từng bước lên, xuống cầu thang, biết chờ đến lượt khi đi trên cầu thang.	- Hoạt động ngoài trời - Hoạt động học
	- Cách bê ghế, cất ghế.	- Trẻ biết dùng một tay bê thành ghế, một tay bê mặt ghế, chồng ghế lên nhau cất đúng nơi quy định - Trẻ biết lấy ghế lần lượt từ ngoài vào trong, từ trên xuống, biết chờ đến lượt.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ - Hoạt động học - Hoạt động chiều
	- Mở túi hồ sơ, lật và cất đồ dùng học liệu đúng nơi quy	- Trẻ biết đóng (mở) túi hồ sơ nhẹ nhàng, lấy và cất túi hồ sơ đúng nơi quy	- Hoạt động học - Hoạt động góc

	định	định	
10	- Cách mặc áo cài khuy áo,	- Trẻ biết cách tự mặc áo, cài khuy áo ngay ngắn.	- Hoạt động chiều
	- Cách tự cởi áo, gấp áo	- Trẻ biết tự cởi khuy áo, gấp áo ngay ngắn, cất áo đúng nơi quy định. - Thực hiện thao tác đặt phẳng áo lên mặt bàn (sàn), gấp từng tay áo, rồi gấp đôi áo lại.	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều
	- Cách chải răng	- Trẻ biết tự chải răng đúng quy trình, thực hiện thao tác lấy và cất bàn chải, lấy kem đánh răng.	- Hoạt động góc - Hoạt động chiều
11	- Cách rửa tay dưới vòi nước bằng xà phòng	Trẻ biết rửa tay dưới vòi nước bằng xà phòng đúng quy trình, kỹ năng thuần thực đẹp mắt. Rửa tay khéo léo không làm ướt áo hay bắn nước ra sàn	- Hoạt động thể dục sáng - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động giờ ăn
	- Tự lấy nước uống	- Trẻ biết tự mở tủ cốc, lấy cốc theo ký hiệu và tự rót nước không làm rơi, vãi. Sau khi uống biết cất cốc vào tủ, đóng cửa tủ nhẹ nhàng.	- Mọi lúc mọi nơi
	- Tự xúc miệng bằng nước muối	- Trẻ biết lấy lượng nước muối vừa đủ, xúc miệng và nhổ nước muối đúng nơi quy định, không làm bắn hay vãi nước ra sàn, ảnh hưởng đến bạn khác.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều
12	- Cách sử dụng kéo, thực hiện thao tác cắt	- Trẻ biết cầm kéo đúng cách bằng ngón tay, sử dụng kéo cắt thành thạo, liền nhất.	- Hoạt động học - Hoạt động góc - Hoạt động chiều
	- Tự đóng, mở cửa	- Trẻ biết thực hiện thao tác tự đóng (mở) cửa nhẹ	- Hoạt động ngoài trời.

		<p>nhàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có thói quen ra (vào) biết tự đóng (mở) cửa khi cần thiết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mọi lúc mọi nơi</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách sử dụng thìa, đũa, đĩa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện thao tác xúc, gấp thức ăn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động góc</li> <li>- Hoạt động ăn</li> <li>- Hoạt động chiều</li> </ul>
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách đi dép, cài quai dép, buộc dây giày.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết đi dép đúng chiều, biết cài quai dép, thực hiện thao tác tự buộc dây giày.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động ngoài trời.</li> <li>- Mọi lúc mọi nơi</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách mặc (cởi) quần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết xỏ chân lần lượt vào từng ống quần, tự kéo quần ngay ngắn, cài khuy kéo khóa.</li> <li>- Trẻ biết tự cởi lần lượt từng ống quần, gấp và cất quần đúng nơi quy định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động học</li> <li>- Hoạt động chiều</li> <li>- Mọi lúc, mọi nơi</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách xử lý khi ho</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết gập đôi tờ giấy ăn lại sau đó đưa vào che kín miệng khi ho. Khi xong tiếp tục gập đôi lại lau miệng, cho giấy vào thùng rác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động đón trả trẻ</li> <li>- Hoạt động góc</li> <li>- Hoạt động ngoài trời.</li> <li>- Hoạt động ăn</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách đi tất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết cách cuộn tất lại, biết cầm tất đúng chiều gót chân và bàn chân, mở cổ tất ra đưa vào chân rồi kéo lên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động ngủ</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách buộc dây giày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo nút thắt khởi đầu, sau đó thắt thông lọng và kéo thông lọng kiểu: “Con thỏ quần quanh cái cây”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động đón trả trẻ</li> <li>- Hoạt động ngoài trời</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách sử dụng thìa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết cầm thìa bằng 3 ngón tay: Ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa, biết xúc các hạt từ vật có miệng nhỏ sang vật có miệng nhỏ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động góc</li> <li>- Hoạt động chiều</li> <li>- Hoạt động giờ ăn</li> </ul>

		tương tự.	
4	- Cách tết tóc	- Trẻ biết chia tóc thành 3 dải nhỏ, biết đặt chéo 3 dải tóc lên nhau, tết dải tóc này lên dải tóc kia xuống, tạo thành đuôi sam, buộc chun lại.	- Hoạt động góc - Hoạt động chiều
5	- Cách sử dụng đũa	- Trẻ biết cầm đũa bằng 3 ngón tay: Ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa, trẻ biết phối hợp ngón tay để mở đũa ra, gắp hạt (vật nhỏ) vào bát, rổ.	- Hoạt động góc - Hoạt động tham quan dã ngoại

Thông qua bảng xác định yêu cầu đối với từng hành vi cụ thể theo từng nội dung, tôi có thể dễ dàng thiết kế các hoạt động phù hợp nhằm đạt được mục đích giáo dục đề ra. Đồng thời, bảng này cũng giúp tôi thuận tiện trong việc quan sát, theo dõi và kịp thời uốn nắn hành vi của trẻ, đảm bảo trẻ hình thành và duy trì được những chuẩn mực cần thiết. Qua đó, góp phần rèn luyện và phát triển cho trẻ thói quen tự phục vụ một cách bền vững và hiệu quả hơn.

### **2.3. Biện pháp 3: Tạo môi trường giáo dục cho trẻ.**

Môi trường lớp học có vị trí to lớn trong việc nhận thức của trẻ, là nơi để trẻ tiếp xúc hàng ngày để trẻ học tập và vui chơi. Vì hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Tôi đã chủ động xây dựng góc kỹ năng thực hành cuộc sống trong đó có 1 số kỹ năng tự phục vụ phong phú như kỹ năng nhặt rau, phân loại rau củ quả, kỹ năng vắt nước cam, kỹ năng xúc hạt, gấp quần áo, rót nước... Trẻ được vui chơi ở góc theo cách thức “Học bằng chơi, chơi bằng học” Trẻ có nhiều cơ hội thực hành. Trẻ có nhiều lựa chọn và thực hiện các hoạt động, các bài tập theo hứng thú của mình.

Tạo môi trường ngoài lớp học để dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ như khu vực tủ đồ đồ dùng cá nhân (dạy trẻ cất ba lô, dạy trẻ cất áo vào tủ)

Qua đó, trẻ không chỉ được rèn luyện kỹ năng tự phục vụ mà còn phát triển khả năng tư duy, phối hợp tay – mắt, hình thành tính kiên trì, tự tin và niềm vui khi được tự tay làm những công việc nhỏ phù hợp với lứa tuổi.

### **2.4. Biện pháp 4: Rèn trẻ kỹ năng tự phục vụ trong các hoạt động hàng ngày.**

#### **- Rèn trẻ kỹ năng tự phục vụ trong hoạt động học:**

Ngày nay nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ đã được chú trọng. Tuy nhiên việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ chưa trở thành một môn học với một giáo trình chuẩn được áp dụng trong nhà trường.

Chính vì vậy, tôi đã lập kế hoạch và tổ chức các giờ học kỹ năng cho trẻ và luôn chú ý lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ vào trong các hoạt động học một cách thích hợp.

*Ví dụ:* Đề tài: Trang trí trang phục gia đình: Sau khi trẻ thực hiện trang trí trang phục, tạo sản phẩm trang trí áo của mình theo ý tưởng đã trình bày bằng các kỹ năng vẽ, dán, cắt dán, gắn dính...Sau đó, tôi cho trẻ nói cách mặc áo, làm sao để cài khuy áo, hay cách buộc nơ áo sao cho đẹp. Cuối cùng, tôi cho trẻ thực hành kỹ năng mặc áo.

Bên cạnh đó giờ hoạt động học tôi rèn cho trẻ cách tự lấy và cất đồ đúng nơi quy định theo từng tổ và đúng chỗ quy định. Từ đó sẽ hình thành nề nếp thói quen ngăn nắp.

Hay khi tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động khác, tôi rèn cho trẻ kỹ năng tự lấy ghế kê vào chỗ ngồi của mình. Tôi chú ý nhắc trẻ cách chờ đến lượt, cầm ghế thuận lợi nhất sao cho đảm bảo an toàn khi di chuyển.

**- Rèn trẻ kỹ năng tự phục vụ ở mọi lúc mọi nơi:**

+ *Thông qua hoạt động đón, trả trẻ:* Thông thường buổi sáng đến lớp mỗi trẻ đều được cha mẹ trang bị những đồ dùng cá nhân như ba lô, mũ, khẩu trang, kính...Tận dụng cơ hội này, cô giáo có thể khéo léo nhắc nhở trẻ cất dép, ba lô, đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

Hành vi này được lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ hình thành ở trẻ thói quen tốt, đó là tính gọn gàng, ngăn nắp và khả năng tự lập.

+ *Lồng ghép trong hoạt động chơi ngoài trời:* Là một hoạt động trẻ được tự do hòa mình với thiên nhiên, với môi trường xung quanh. Thông qua hoạt động ngoài trời, giáo viên sẽ cung cấp cho trẻ những kỹ năng tự phục vụ. Trong quá trình khi trẻ tham gia hoạt động có chủ đích cùng cô giáo viên có thể dễ dàng lồng ghép giáo dục và củng cố các kỹ năng tự phục vụ vào quá trình hoạt động của trẻ như nhặt rác lá cây ngoài sân trường, lau lá cây nhỏ cỏ cho rau cây, hái rau trong vườn trường... Trong quá trình chơi và hoạt động tự chọn, nhắc nhở trẻ biết bảo quản, giữ gìn đồ chơi thu dọn cất đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định

+ *Lồng ghép trong hoạt động chơi ở các góc:* Hoạt động góc cũng là thời điểm thuận lợi có thể vừa hình thành lại vừa củng cố kỹ năng tự phục vụ một cách hiệu quả.

Trong mỗi góc chơi tôi thường trao đổi cùng trẻ xây dựng nội quy của từng góc với những quy định liên quan đến kỹ năng tự phục vụ như lấy, cất đồ dùng đúng quy định hay sử dụng đồ dùng đúng thao tác.

Hơn thế nữa trẻ được thực hành các kỹ năng tự phục vụ ở góc kỹ năng thực hành cuộc sống buộc dây, cài khuy áo, tết tóc...

=> Thông qua đó tôi giúp trẻ vừa chơi lại vừa học 1 cách thích thú.

+ *Lồng ghép trong hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân, hoạt động chiều:*  
Bên cạnh đó việc rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mẫu giáo đó là nhiệm vụ rất cần thiết.

Việc hiểu và nắm vững kiến thức vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sống sẽ giúp cơ thể trẻ phát triển tốt, chống đỡ được các bệnh tật, đồng thời hình thành những thói quen cơ bản để giúp trẻ có nhiều nề nếp tốt.

*Ví dụ:* Tôi hướng dẫn và cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn.

Ngoài ra Tôi thường xuyên phân công và theo dõi trẻ trực nhật: Trẻ có thể tự lau bàn, chia đĩa thìa về bàn cho các bạn hay trẻ có thể tự bê com về bàn. Hay có thể cho trẻ chuẩn bị giường và gối trước khi ngủ và sau khi ngủ dậy biết cất giường gối vào đúng nơi quy định.

=> Rèn kỹ năng tự phục vụ ở mọi lúc mọi nơi vừa giúp trẻ củng cố các thao tác vừa tạo cho trẻ trải nghiệm và thực hành nhiều lần từ đó nâng cao kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

### **2.5. Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh học sinh**

- Qua buổi họp phụ huynh đầu năm tôi đã mạnh dạn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của việc giáo dục cho trẻ các kỹ năng tự phục vụ bản thân ở nhà và ở trường của trẻ. Thông qua buổi trò chuyện tôi đã truyền tải đến các bậc phụ huynh với nội dung sau:

+ Phụ huynh phải là tấm gương để trẻ bắt chước và làm theo

+ Phụ huynh phải dành thời gian trò chuyện và hướng dẫn trẻ thực hiện 1 số kỹ năng tự phục vụ như: Kỹ năng chăm sóc bản thân, kỹ năng vệ sinh, kỹ năng giúp đỡ người khác...

+ Phụ huynh phải biết kiên nhẫn khi con mình cố gắng tự lập: Khi con trẻ đang cố gắng làm một điều gì đó vì tính tò mò hoặc có thể bắt chước người khác thì cha mẹ phải kiên nhẫn chờ đợi xem con đã làm đúng hay chưa.

+ Luôn phân công nhiệm vụ cho trẻ ở nhà, nhắc nhở trẻ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ

+ Luôn khen ngợi động viên khuyến khích trẻ khi trẻ làm được một việc gì đó.

- Tôi luôn sưu tập các loại tranh, ảnh các bài tuyên truyền về Kỹ năng tự phục vụ của bản thân để ở góc tuyên truyền cho các bậc phụ huynh cùng xem tham khảo.

- Tôi thường đưa các hình ảnh các con thực hiện các kỹ năng tự phục vụ bản thân ở trường gửi vào nhóm zalo của lớp để cha mẹ được tham khảo và phối hợp với giáo viên rèn trẻ có kỹ năng tự phục vụ bản thân

### **3. Kết quả thực hiện**

\* *Kết quả trước khi áp dụng*

STT	Nội dung khảo sát	Số trẻ	Tỷ lệ đạt
1	Các hoạt động vệ sinh cá nhân (Tự lau mặt, rửa tay, chải đầu...)	13/25	52%
2	Các hoạt động tự phục vụ bản thân (Tự mặc quần áo, đi dép, đội mũ...)	12/25	48%
3	Các hoạt động liên quan đến hành vi văn minh (chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết giữ gìn vs ...)	16/25	64%

*\* Kết quả sau khi áp dụng*

STT	Nội dung khảo sát	Số trẻ	Tỷ lệ đạt
1	Các hoạt động vệ sinh cá nhân (Tự lau mặt, rửa tay, chải đầu...)	23/25	92%
2	Các hoạt động tự phục vụ bản thân (Tự mặc quần áo, đi dép, đội mũ...)	23/25	92%
3	Các hoạt động liên quan đến hành vi văn minh ( chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết giữ gìn vệ sinh ...)	24/25	96%

( Bảng khảo sát kết quả sau 3 tháng khi áp dụng thực hiện biện pháp “*Một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non*”)

Qua đánh giá chất lượng trẻ tháng 3, kết quả cho thấy hầu hết trẻ đều có kỹ năng rửa tay dưới vòi nước, lau mặt, lau miệng đúng quy trình. Trẻ biết tự đi dép, cài khuy, kéo khóa, nhiều trẻ đã biết tự làm cho bản thân trẻ luôn gọn gàng. Đặc biệt, trẻ đã ý thức được những hoạt động phục vụ nhu cầu của bản thân nên trẻ thực hiện thường xuyên hơn, không ỉ lại vào cha mẹ hay anh chị.

#### **4. Đánh giá chung**

Giáo dục kỹ năng sống trong đó có kỹ năng tự phục vụ cho trẻ là một việc làm hết sức quan trọng và cần thiết. Điều đó giúp cho trẻ tự tin, chủ động xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, kỹ năng làm việc nhóm, và kỹ năng tự quyết một số tình huống phù hợp với lứa tuổi. Vì vậy, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong trường mầm non có một ý nghĩa rất lớn trong sự hình thành con người của trẻ sau này.

Qua việc nghiên cứu và áp dụng đề tài tôi cũng tự rút ra cho mình những bài học kinh nghiệm sau:

- Thứ nhất: Không được xem nhẹ vấn đề giáo dục thói quen tự phục vụ cho trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thứ hai: Giáo viên tránh làm thay trẻ, nên giao việc cho từng trẻ, để trẻ có trách nhiệm với công việc được giao.

- Thứ ba: Cô cần đặt niềm tin vào trẻ rằng con có thể làm được, điều này giúp trẻ tự tin vào bản thân mình.

- Thứ tư: Bản thân phải tích cực tìm tòi học hỏi, nhận thức sâu sắc nội dung giáo dục và lựa chọn nội dung phù hợp vào dạy trẻ lớp mình.

- Thứ năm: Kết hợp chặt chẽ tạo tiềm năng đối với phụ huynh và đối với trẻ.

### **5. Phương hướng nhiệm vụ.**

Để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, tôi có một số phương hướng nhiệm vụ trong năm học tiếp theo như sau:

#### **\* Về phía giáo viên:**

- Giáo viên cần tiếp tục học hỏi nắm bắt kiến thức, kỹ năng phương pháp về các buổi rèn luyện kỹ năng cho trẻ.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền cho các bậc phụ huynh hiểu rõ được tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, từ đó có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, thống nhất về nội dung và biện pháp giáo dục.

#### **\* Về phía nhà trường:**

- Tiếp tục thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục trẻ nói chung và công tác giáo dục kỹ năng sống của giáo viên cho trẻ nói riêng.

- Tạo điều kiện cho tất cả các giáo viên có cơ hội học hỏi, trau dồi kiến thức về kỹ năng sống nhiều hơn.

Trên đây Biện pháp “*Một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non*”. Với năng lực có hạn, trong thời gian ngắn, không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được sự đánh giá, góp ý của Ban giám khảo để biện pháp được hoàn chỉnh, áp dụng thực tế hiệu quả hơn./.

*Hùng An, Ngày 10 tháng 10 năm 2025*

**Xác nhận của hiệu trưởng**

**Người viết**



**Lê Thị Mai Phương**

**Hoàng Thu Trang**

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>1. Lý do, sự cần thiết phải thực hiện biện pháp</b>	1
1.1. Lý do về mặt lý luận	1
1.2. Lý do về mặt thực tiễn	2
<b>2. Nội dung biện pháp</b>	3
2.1. Nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi bồi dưỡng bản thân	3
2.2. Xây dựng kế hoạch cụ thể để rèn kỹ năng cho trẻ theo từng tháng.	3, 4, 5, 6
2.3. Tạo môi trường giáo dục	6
2.4. Rèn kỹ năng phục vụ trong các hoạt động hàng ngày	6, 7
2.5. Phối hợp với phụ huynh học sinh	8
<b>3. Kết quả thực hiện</b>	8, 9
<b>4. Đánh giá chung</b>	9
<b>5. Phương hướng nhiệm vụ</b>	10

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-MNTQ ngày 8/10/2020 của trường mầm non Tân Quang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học

2020-2021

2. Chương trình giáo dục mầm non; Sách giáo dục kỹ năng sống (Life Skills Education); Sách giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non; Cẩm nang kỹ năng sinh hoạt hàng ngày; Cẩm nang kỹ năng sinh hoạt trong ăn uống; Cẩm nang kỹ năng đi ra ngoài.